

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế
- Cuối năm học 2024 - 2025

TT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	561	106	104	95	118	138
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	561	106	104	95	118	138
III	Số học sinh được đánh giá về năng lực	555	106	102	94	116	137
1	Hoàn thành (đạt)	553	104	102	94	116	137
2	Chưa hoàn thành(chưa đạt)	2	2	0	0	0	0
IV	Số học sinh được đánh giá về phẩm chất	555	106	102	94	116	137
1	Hoàn thành (đạt)	553	104	102	94	116	137
2	Chưa hoàn thành(chưa đạt)	2	2	0	0	0	0
V	Số học sinh được đánh giá về các môn học và hoạt động giáo dục	555	106	102	94	116	137
1	Tiếng Việt	555	106	102	94	116	137
a	Từ 5 trở lên	553	104	102	94	116	137
b	Dưới 5	2	2	0	0	0	0
2	Toán	555	106	102	94	116	137
a	Từ 5 trở lên	553	104	102	94	116	137
b	Dưới 5	2	2	0	0	0	0
3	Khoa học	253				116	137
a	Từ 5 trở lên	253				116	137
b	Dưới 5	0				0	0
4	Lịch sử và Địa lí	253				116	137
a	Từ 5 trở lên	253				116	137
b	Dưới 5	0				0	0

5	Tiếng nước ngoài: Tiếng Anh	555	106	102	94	116	137
a	Từ 5 trở lên	553	104	102	94	116	137
b	Dưới 5	2	2	0	0	0	0
6	Tin học	347			94	116	137
a	Từ 5 trở lên	347			94	116	137
b	Dưới 5	0			0	0	0
7	Đạo đức	555	106	102	94	116	137
a	Hoàn thành (đạt)	553	104	102	94	116	137
b	Chưa hoàn thành (chưa đạt)	2	2	0	0	0	0
8	Tự nhiên và Xã hội	208	106	102			
a	Hoàn thành (đạt)	206	104	102			
b	Chưa hoàn thành (chưa đạt)	2	2	0			
9	Âm nhạc	555	106	102	94	116	137
a	Hoàn thành (đạt)	553	104	102	94	116	137
b	Chưa hoàn thành (chưa đạt)	2	2	0	0	0	0
10	Mĩ thuật	555	106	102	94	116	137
a	Hoàn thành (đạt)	553	104	102	94	116	137
b	Chưa hoàn thành (chưa đạt)	2	2	0	0	0	0
11	Thủ công (Kỹ thuật)	555	106	102	94	116	137
a	Hoàn thành (đạt)	553	104	102	94	116	137
b	Chưa hoàn thành (chưa đạt)	2	2	0	0	0	0
12	Thể dục	555	106	102	94	116	137
a	Hoàn thành (đạt)	553	104	102	94	116	137
b	Chưa hoàn thành (chưa đạt)	2	2	0	0	0	0
VI	Tổng hợp kết quả cuối năm	555	106	102	94	116	137
1	Lên lớp thẳng	553	104	102	94	116	137
a	Trong đó: Hoàn thành xuất sắc nội dung các môn học và và phát triển tốt năng lực phẩm chất	291	65	52	48	59	67
b	Hoàn thành tốt một trong ba lĩnh vực kiến thức, - kỹ năng; năng lực; phẩm chất.	262	29	33	35	31	45
2	Kiểm tra lại	0	0	0	0	0	0
3	Lưu ban	2	2	0	0	0	0
4	Bỏ học	0	0	0	0	0	0

VII	Số học sinh đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học	137					137
-----	---	-----	--	--	--	--	-----

An Thắng, ngày 26 tháng 5 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Điều

AN
HUYỆN
TIỂU HỌC
THẮNG